TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:17/2025/HSST
Ngày 25 - 3 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Xô

Bà Nguyễn Thị Lựu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương – Thư kýTòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số:16/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Dương Văn D, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1991. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: KDC D, phường L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn H và bà Nguyễn Thị U. Có vợ Bùi Thị Loan. Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 07 ngày 29/9/2017 của Tòa án Quân sự khu vực 1 Quân khu 3, xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Phạt bổ sung 8.000.000 đồng. Chấp Hnh xong án phí HSST ngày 10/01/2018. Đối với hình phạt bổ sung 8.000.000 đồng, đến ngày 02/5/2019 D đã thi Hnh được 6.000.000 đồng. Số tiền phạt bổ sung còn lại 2.000.000 đồng D chưa thi Hnh.

Nhân thân: Tại bản án số 16 ngày 22/11/2011 của Tòa án Quân sự khu vực 1 Quân khu 3, xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá 02 chiếc xe máy trộm cắp: 27.380.000 đồng). Hoàn trả ông Nguyễn Xuân T số tiền 9.800.000 đồng. D chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 11/8/2013, chấp Hnh xong án phí HSST và án phí DSST ngày 16/02/2012. Đối với số tiền phải hoàn trả ông Nguyễn Xuân T, đến nay ông Nguyễn Xuân T không yêu cầu D phải bồi thường.

Tại Bản án số 49 ngày 14/12/2011 của TAND huyện Kim THnh, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp 8.000.000 đồng). Truy thu số tiền 4.000.000 đồng. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 11/8/2013. Chấp Hnh xong án phí HSST ngày 30/5/2012. Ngày 25/8/2017 nộp xong số tiền truy thu 4.000.000 đồng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2024, hiện đang tạm giam tại NH tạm giữ Công an thị xã Kinh Môn. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: 1. Anh Nguyễn Đức T

2. Anh Nguyễn Doãn T

3. Anh Nguyễn Doãn H

4. Anh Nguyễn Đình N

5. Anh Nguyễn Văn H

6. Anh Bùi Văn S

7. Anh Nguyễn Kim Ph

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 16/01/2024, Dương Văn D đang ở quán Karaoke Chúc Anh Đài thì có Dương Văn Đ, Nguyễn Kim Ph cùng một số khách đến thuê phòng hát và được Nguyễn Đình N là nhân viên đứng quầy sắp xếp phòng hát Vip 2. Khi D đang ngồi uống nước ở bàn thì Nguyễn Kim Ph từ trong phòng hát Vip 2 đi ra gặp bảo D vào phòng Vip 2 uống bia, D đồng ý. Khi vào trong phòng D thấy có Ph, Dương Văn Đ, Nguyễn Doãn T, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Doãn H, Nguyễn Đình Q, Lù Thị Ngọc H, Lò Thị H đang hát ở trong phòng. D uống một cốc bia rồi đi ra ngoài. Đến khoảng 0 giờ 15 phút ngày 17/01/2024 , Ph nảy sinh ý định sử dụng ma tuý "nước vui" của Ph mang theo từ trước nên Ph đi ra ngoài quầy nói với D "cho bạn mượn cái bát" D không nói gì. Lúc này Nam đang ở gần đó nghe vậy nên cầm 01 chiếc bát sứ màu trắng để trên bàn quầy bán Hng. Ph nhờ D đổ lon bò húc do Ph đã nấu nóng trong ấm siêu tốc ra chiếc bát, D đổ lon bò húc vào bát sứ, Ph nhờ D cầm vào trong phòng số 3 (Phòng số 3 không có khách hát). D cầm bát, còn Ph cầm 01 chén thủy tinh cùng đi vào phòng số 3. Tại phòng số 3, D thấy Ph lấy từ trong túi quần ra 01 túi nilon rồi đổ chất ma tuý trong túi vào bát sứ có chứa nước bò húc rồi dùng chén khuấy lên. Sau đó, Ph bảo D lấy thêm một chiếc bát nữa. D đi lấy thêm 01 chiếc bát sứ màu trắng khác đem vào phòng số 3. D thấy Ph cùng Tr và T vào phòng số 3. Ph dùng chén múc nước ở trong bát sứ uống trước, rồi Phòng múc cho Tr và T uống. Khi T đang uống thì D nghe T hỏi Ph là nước gì thì Ph nói "Nước vui". Lúc này D biết "nước vui" là ma tuý tổng hợp và chất mà Ph pha vào bát có nước bò húc là ma tuý tổng hợp, D thấy trong chiếc bát vẫn còn nước ma tuý, D không có Hnh động gì, mà đi về phòng ngủ; còn Ph, Tr, T sau khi sử dụng ma tuý đi vào phòng số 2 tiếp tục hát.

Một lúc sau thì Ph bảo Nguyễn Doãn H đi cùng sang phòng số 03, Ph múc 01 chén ma tuý đưa cho H uống và Ph cũng uống, rồi Ph và H quay lại phòng số 2 hát tiếp.

Đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 17/01/2024, thì Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn tiến Hnh kiểm tra. Quá trình kiểm tra phòng số 03 phát hiện tại khu vực góc nH vệ sinh tại phòng hát số 3 (tiếp giáp phòng hát vip1, có: 01 chén thủy tinh màu trắng, đường kính miệng là 3,6cm, cao 4,6cm, bên trong có bám dính một lượng dung dịch màu vàng (niêm phong ký hiệu mẫu M1); 01 bát sứ màu trắng, tHnh ngoài bát in hình lá quả, đường kính miệng bát 20cm, cao 9cm, bên trong bát có bám dính một lượng dung dịch màu vàng (niêm phong ký hiệu M2). Dương Văn D tự nguyện giao nộp: 01 vỏ lon kim loại màu vàng có chữ "Redbull" và 01 ấm siêu tốc inox nhãn hiệu Happy Time, model: HTD1088. Thu giữ 01 USB trong chứa video được sao từ camera của quán karaoke Chúc Anh Đài.

Tại Kết luận giám định số 131 ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Nimetazepam trong mẫu chất lỏng màu vàng bám dính bên trong chén thủy tinh màu trắng và trong mẫu chất lỏng màu vàng bám dính bên trong bát sứ màu trắng tHnh ngoài bát in hình lá quả, được niêm phong ký hiệu M1, M2, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được thể tích.

Tại bản Kết luận giám định số 1661 ngày 14/5/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 06 file video gửi giám định.

Quá trình điều tra bị cáo đã tHnh khẩn khai nhận về Hnh vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 28/02/2025, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Dương Văn D về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn D vẫn khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Vị Đ diện VKS thực Hnh quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Dương Văn D từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 15/11/2024. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về biện pháp tư pháp: Các vật chứng thu giữ đã được giải Q tại Bản án HSST số 78 ngày 24/9/2024 của Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn, nên không đặt ra. Ngoài ra quan điểm Đ diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải Q về án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, Q định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về Hnh vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn D vẫn khai nhận rõ Hnh vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 17/01/2024, tại quán Karaoke Chúc Anh Đài, địa chỉ: Khu dân cư Lĩnh Đông, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương do Dương Văn D làm chủ; Dương Văn D có Hnh vi cung cấp địa điểm là phòng hát số 3 của quán và công cụ để cho Nguyễn Kim Ph tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cùng Nguyễn Doãn T, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Doãn H. Đến 02 giờ 20 phút ngày 17/01/2024, bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng. Do vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Dương Văn D về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Xét Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của NH nước ta về các chất ma tuý – loại độc dược gây nghiện; Không những xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phương phường Phạm Thái nói riêng, mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe, lan tràn tệ nạn nghiện hút ma túy trong cộng đồng. Do vậy Hnh vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án, bị cáo Dương Văn D có 01 tiền án về tội Đánh bạc, tại bản án số 07 ngày 29/9/2017 của Tòa án Quân sự khu vực 1 Quân khu 3, xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 8.000.000 đồng, D đã thi Hnh được 6.000.000 đồng. Số tiền phạt bổ sung còn lại 2.000.000 đồng D chưa thi Hnh, do vậy D chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên D phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị

cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, có ý thức ủng hộ các quỹ hội tại địa phương số tiền 6.000.000đ, có bố được Chủ tịch nước CHXHCNVN tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba, do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đươc quy định tại khoản 1 và khoản 2 "gia đình có công" và 'có tinh thần ủng hộ các phong trào do địa phương phát động" để xem xét áp dụng cho bị cáo là phù hợp. Song xét tính chất, mức độ, bị cáo có nhân thân xấu, quá trình thực hiện Hnh vi bị cáo giữ vai trò đồng phạm, trợ giúp cho Nguyễn Kim Ph thực hiện Hnh vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Nên dù có xem xét, chiếu cố cũng cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội mới đủ đảm bảo tính giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án này, đối với Hnh vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Kim Ph đã được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78 ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn; Đối với Hnh vi của Nam lấy bát cho Ph mượn nhưng không biết Ph dùng để đựng nước ma tuý, Nam cũng không biết Ph cùng những người khác sử dụng chất ma tuý tại phòng số 3 nên Hnh vi của Nam không cấu tHnh tội phạm, cơ quan điều tra không xử lý; Đối với Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Doãn T, Nguyễn Doãn H không tham gia bàn bạc và chuẩn bị ma tuý và công cụ để sử dụng ma túy, không có Hnh vi giúp sức cho Ph tổ chức sử dụng ma tuý; nên Hnh vi của T, H, Tr không đồng phạm với Ph về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Công an thị xã Kinh Môn đã lập hồ sơ gửi Chủ tịch UBND thị xã Kinh Môn xử phạt vi phạm Hnh chính đối với T, H, Tr về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma tuý là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ nêu trên đã được giải Q tại Bản án HSST số 78 ngày 24/9/2024 của Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn .

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo D bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn D 07 (bẩy) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giam 15/11/2024.

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn D phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiền